

Bản án số: 140/2020/HS-ST
Ngày 22-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Xet.
2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyến - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 134/2020/TLST-HS ngày 19 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn Đang G, sinh năm 2001 tại tỉnh L, địa chỉ thường trú: Ấp C, xã V, huyện T, tỉnh L; địa chỉ tạm trú: Phường A, Quận B, Thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn C (Đã chết) và bà Phan Thị H, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/3/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Thanh M, sinh năm 1990 tại tỉnh S; địa chỉ thường trú: Ấp P, xã T, huyện M, tỉnh S; địa chỉ tạm trú: Phường A, Quận B, Thành phố H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L (Đã chết) và bà Phạm Thị Kim H, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Ngày 25/02/2014 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh S xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt ngày 26/11/2014, đóng án phí nhưng chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự; bị bắt tạm giữ từ ngày 08/3/2020 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Đức A, sinh năm 1978; địa chỉ: Khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Vắng mặt

Người làm chứng: Ông Nguyễn Thành C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Văn Đăng G và Đặng Thanh M có mối quan hệ bạn bè cùng làm việc tại Công ty An Phong thuộc phường A, Quận B, Thành phố H. G và M đều nghiện ma túy, loại ma túy G và M sử dụng là ma túy đá có thành phần Methamphetamine.

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 07/3/2020, do cần ma túy để sử dụng nên G bảo M là mỗi người góp 100.000 đồng để mua ma túy sử dụng. M đồng ý. Sau đó, M đưa cho G số tiền 200.000 đồng (Số tiền này do M và G tạm ứng của người tên Quang M, không rõ nhân thân, lai lịch là quản lý của công trình nơi G và M làm việc tại đường Nguyễn Xiển, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh). Lúc này, G mượn điện thoại của người phụ nữ tên Thảo (Không rõ nhân thân, ở chung nhà trọ với G) gọi đối tượng tên Nam (Không rõ nhân thân, lai lịch, G biết Nam bán ma túy do bạn giới thiệu) bảo Nam bán cho G 200.000 đồng ma túy, Nam đồng ý và bảo G đến khu vực cầu vượt đường Phạm Văn Đồng, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Nam tắt máy. G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60V6-3923 đi đến cầu vượt Phạm Văn Đồng. Tại đây Nam đưa cho G một bọc nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. G đưa cho Nam số tiền 200.000 đồng. G điều khiển xe đi về phòng trọ. Khi đến phòng trọ, G lấy một ít ma túy mới mua bỏ vào dụng cụ sử dụng ma túy tự chế và cùng M sử dụng, số ma túy còn lại G để vào hộp quẹt màu đỏ (đã bị hỏng). Đến khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, M rủ G đi đến khu vực phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương chơi. G đồng ý và để cái bật lửa màu đỏ bên trong có 01 bọc nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng vào bên trong áo khoác. Lúc này, M điều khiển xe mô tô biển số 60V6-3923 chở G đến khu vực thuộc phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 08/3/2020, M và G đến khu phố An Thành, phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì bị tổ tuần tra Công an phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thấy G và M có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra và phát hiện trong túi áo khoác của G có một cái bật lửa màu đỏ bên trong có một bọc nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. G và M khai nhận: Chất tinh thể màu trắng là ma túy. Lực lượng tuần tra tiến hành niêm phong số ma túy trên đồng thời đưa G và M về trụ sở Công an phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: Một bọc nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng, một cái bật lửa màu đỏ, một xe mô tô biển số 60V6-3923, một cái áo khoác màu xanh, một giấy chứng minh nhân dân tên Đặng Thanh M, một chứng minh nhân dân tên Đặng Văn Đăng G, một điện thoại cảm ứng màu đen model M1808D2TG.

Tại Kết luận giám định số 115/MT-PC09 ngày 13/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Một gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Đặng Văn Đang G và Đặng Thanh M là chất ma túy, có trọng lượng 0,1417 gam, loại Methamphetamine.

Xe mô tô biển số 60V6-3923 do ông Ngô Đức A (Sinh năm 1978; địa chỉ: Khu phố 3, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai) đứng tên đăng ký. Xe này ông A đã bán lại cho người khác không rõ nhân thân, lai lịch và chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu theo quy định. Đặng Văn Đang G và Đặng Thanh M cùng khai nhận: Xe mô tô biển số 60V6-3923 G và M mượn của người tên Quang M (không rõ nhân thân, lai lịch; là quản lý của Công ty An Phong, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, đang thi công công trình xây dựng tại đường Nguyễn Xiển, Quận 9 nơi G và M đang làm việc). Quá trình điều tra xác định hiện tại người tên Quang M không còn làm ở công ty An Phong.

Bản Cáo trạng số 140/CT-VKSTU ngày 18/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Đặng Văn Đang G và Đặng Thanh M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo khoác màu xanh, 01 cái hột quẹt (ruột màu đỏ)

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô 60V6-3923 màu đỏ, số máy 00061280, số khung 061280.

- Trả lại cho bị cáo G 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn Đang G và bị cáo M 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thanh M và 01 điện thoại di động màu đen hiệu MI model M1808D2TG.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn Đang G và Đặng Thanh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về việc vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Ngô Đức A và người làm chứng – Ông Nguyễn Thành C. Xét thấy, việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến kết quả giải quyết vụ án vì đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án để xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của các bị cáo Đặng Văn Đang G và Đặng Thanh M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 7-8/3/2020, các bị cáo Đặng Văn Đang G và Đặng Thanh M có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine.

[4] Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này của các bị cáo đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét thấy, hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện có thể làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác nên Nhà nước ta đã và đang tăng cường các biện pháp đấu tranh với loại tội phạm này, các bị cáo là người sử dụng ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vẫn cố ý phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng đối với các bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đặng Thanh M chưa được xóa án tích nhưng tái phạm được quy định tại điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đặng Thanh M và Đặng Văn Đang G có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; đủ tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo khoác màu xanh, 01 cái hột quẹt (ruột màu đỏ)

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô 60V6-3923 màu đỏ, số máy 00061280, số khung 061280.

- Trả lại cho bị cáo G 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn Đang G và bị cáo M 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thanh M và 01 điện thoại di động màu đen hiệu MI model M1808D2TG.

[10] Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, 46, 47 Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 135; 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn Đang G và Đặng Thanh M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

1.1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đang G 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2020.

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Thanh M 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cái áo khoác màu xanh, 01 cái hột quẹt (ruột màu đỏ).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô 60V6-3923 màu đỏ, số máy 00061280, số khung 061280.

- Trả lại cho bị cáo G 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Văn Đang G và bị cáo M 01 chứng minh nhân dân mang tên Đặng Thanh M và 01 điện thoại di động màu đen hiệu MI model M1808D2TG.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/7/2020)

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Văn Đang G và Đặng Thanh M, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Mỹ Trúc